# ÔN TẬP MÔN KHOA HỌC – HKII

**Câu 1. Nguyên nhân gây ra bệnh tả là gì?**

A. Do vi rút gây ra, lây truyền qua cơ quan tiêu hoá.

B. Do vi khuẩn tả gây ra, lây truyền qua cơ quan hô hấp.

C. Do vi khuẩn tả gây ra, lây truyền qua cơ quan tiêu hoá.

D. Do muỗi truyền bệnh anophen gây ra, lây qua đường máu.

**Câu 2. Dòng nào dưới đây nêu đúng triệu chứng của bệnh lao phổi?**

A. Ho kéo dài, đau ngực, sốt nhẹ về chiều; thỉnh thoảng khó thở, mệt mỏi, chán ăn, sút cân,...

B. Đầy bụng, sôi bụng, nôn và tiêu chảy nhiều lần, liên tục dẫn đến mất nước, mệt lả,...

C. Đau họng, hắt hơi, sốt, ho khan, chảy nước mũi, nhức đầu, đau cơ và cảm giác mệt mỏi.

D. Đau ngực, ra mồ hôi nhiều, biểu hiện khó thở, có biểu hiện hoa mắt, chóng mặt,...

**Câu 3. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống trước những phát biểu về vi khuẩn:**

Vi khuẩn có kích thước trung bình, có thể quan sát bằng mắt thường.

Vi khuẩn có kích thước rất nhỏ, chỉ có thể quan sát bằng kính hiển vi.

Vi khuẩn có thể sống ở khắp mọi nơi trên Trái Đất của chúng ta.

Vi khuẩn không thể sống được ở môi trường bên trong cơ thể sinh vật.

**Câu 4. Nối hình ảnh với mô tả phù hợp về nơi sống của vi khuẩn:**

Trong cơ thể sinh vật

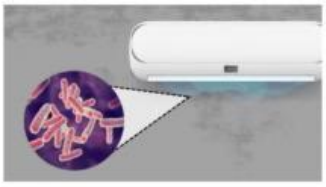

Trong không khí

Trên bề mặt đồ vật

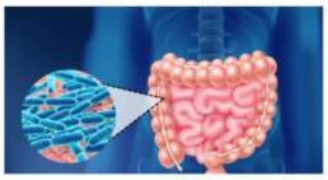

Trong nước

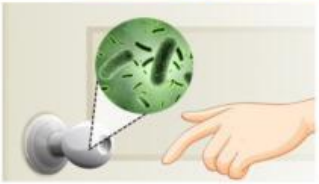

LIVEWORKSHEETS

**Câu 5. Để phòng tránh bệnh tả, em không nên:**

1. Sử dụng nguồn nước sạch
2. Rửa tay sau khi đi vệ sinh
3. Ăn thức ăn chưa chế biến kĩ
4. Sử dụng thực phẩm không rõ nguồn gốc
5. Đi đại tiện đúng nơi quy định
6. Uống nước lã, nước mưa cho mát

**Câu 7. Kéo hình ảnh đúng với tên giai đoạn trong cuộc đời con người:**

| Tuổi trưởng thành | Tuổi già | Tuổi ấu thơ | Tuổi vị thành niên |
|---|---|---|---|
| | | | |

**Câu 8. Đánh dấu vào ô trống trước các tình huống có nguy cơ bị xâm hại.**

Trẻ được người lạ rủ đi chơi, cho quà và yêu cầu giữ bí mật.

Trẻ tham gia các hoạt động trực tuyến không có sự giám sát của người lớn.

Trẻ tham gia lớp học ngoại khóa tại trường có giáo viên và nhân viên giám sát.

Trẻ đi nhờ xe người lạ về nhà.

Trẻ sử dụng internet tại nhà với sự hướng dẫn và kiểm soát của cha mẹ.

Trẻ chơi ở nơi vắng vẻ, không có người lớn bên cạnh.

Trẻ ở nhà một mình, không có người lớn trông coi.

Trẻ được ông bà hoặc cha mẹ đưa đón đi học mỗi ngày.

Trẻ được một người quen rủ vào phòng riêng chơi và yêu cầu không kể cho ai biết.

Trẻ đi dã ngoại cùng lớp dưới sự giám sát của giáo viên và có sự tổ chức của nhà trường.

LIVEWORKSHEETS

**Câu 9. Kéo các hành động dưới đây vào nhóm thích hợp:**

Thường xuyên rửa mặt, tắm, gội

Ăn uống đủ chất dinh dưỡng

Sử dụng điện thoại suốt đêm

Tập hút thuốc lá

Uống rượu, bia tìm cảm giác lạ

Tìm hiểu về sức khoẻ tuổi dậy thì

Để chăm sóc sức khoẻ tuổi dậy thì, em

| Nên | Không nên |
| --- | --- |
| | |
| | |
| | |

**Câu 10. Vì sao tuổi dậy thì cần tăng cường vận động kết hợp với chế độ ăn uống hợp lí và sử dụng thực phẩm giàu can-xi?**

A. Để có nhiều năng lượng chơi thể thao và làm việc nặng.

B. Giúp cơ thể phát triển toàn diện, đặc biệt là chiều cao và hệ xương.

C. Để tránh bị béo phì khi ăn quá nhiều thức ăn.

D. Vì ở tuổi này ăn gì cũng cần nhiều can-xi hơn người lớn.

**Câu 11. Khi có người lạ rủ em đi chơi và cho quà, em nên:**

A. Nhận quà rồi đi theo người đó.

B. Từ chối và báo với người lớn.

C. Nhận quà nhưng không nói cho ai biết.

D. Cảm ơn và giữ món quà làm kỷ niệm.

**Câu 12. Đánh dấu vào ô trống trước những tác động tích cực của con người đối với môi trường:**

Xử lí rác thải, nước thải trước khi thải ra môi trường.

Xây dựng các khu bảo tồn thiên nhiên.

Phục hồi những khu đất trống, đồi trọc bằng cách trồng rừng.

Phá rừng ngập mặn để xây dựng khu nuôi trồng thuỷ sản.

Công ty, nhà máy thải khói đen vào không khí.

Tuyên truyền người dân tích cực hưởng ứng Giờ Trái Đất.

LIVEWORKSHEETS